

Số: /TB-SKHCN

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2025

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-SKHCN ngày 09/01/2025 về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2025 cụ thể như sau:

I. Nhiệm vụ 1:

1. Tên nhiệm vụ: Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2025.

2. Mục tiêu:

- Tuyên truyền và lựa chọn, hỗ trợ ít nhất 01 doanh nghiệp có lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm, chủ lực, sản phẩm đặc trưng để xây dựng và áp dụng đảm bảo đo lường trong việc thực hiện phép đo, phương tiện đo, kiểm soát hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Nâng cao kiến thức, hình thành đội ngũ chuyên gia về đảm bảo đo lường hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Nâng cao nhận thức cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của tỉnh về Chương trình đảm bảo đo lường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm, hàng hóa.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Kết quả tuyên truyền và làm việc tại tổ chức, doanh nghiệp về chương trình đảm bảo đo lường; đồng thời vận động, lựa chọn ít nhất 01 tổ chức, doanh nghiệp tham gia chương trình.

- Phối hợp với đơn vị có chức năng tổ chức 02 lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ thiết bị đo tiêu cự/ khúc xạ trong kính doanh kính mắt; dự kiến số lượng 50 học viên/lớp (02 lớp đào tạo, tập huấn), thời gian: 02 ngày/lớp.

- Phối hợp với đơn vị chức năng tổ chức 02 lớp tập huấn, hướng dẫn cập nhật phương tiện đo nhóm 2 trên hệ thống phần mềm quản lý PTĐ nhóm 2 của tỉnh.

- Xây dựng 01 mô hình điểm áp dụng thông qua bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá Chương trình đảm bảo đo lường; đồng thời tiếp tục hỗ trợ các tổ chức,

doanh nghiệp duy trì áp dụng chương trình đảm bảo đo lường vào hoạt động sản xuất, kinh doanh góp phần nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp.

- Tổ chức hội thảo đánh giá kết quả Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng nhiệm vụ đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Thông tin chương trình đảm bảo đo lường hỗ trợ doanh nghiệp đăng tải trên trang điện tử Chi cục và ít nhất 01 bài báo đăng tải trên Bản tin Khoa học và Công nghệ của Sở KH&CN Bình Định.

II. Nhiệm vụ 2:

1. Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ cho các sản phẩm, hàng hóa phục vụ Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2. Mục tiêu:

- Hoàn thiện phần mềm hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh Bình, đồng thời duy trì hiệu lực hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hoá đã xây dựng, áp dụng.

- Hỗ trợ, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hàng hóa cho ít nhất 03 sản phẩm đã được chứng nhận OCOP của tỉnh, các sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm, nhóm sản phẩm trọng điểm, ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định.

- Thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ cho các sản phẩm đã được chứng nhận OCOP trên địa bàn tỉnh phát triển thành hàng hóa với năng suất cao, chất lượng tốt được sản xuất ở quy mô lớn, phục vụ cho tiêu dùng trong nước và định hướng xuất khẩu; nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập quốc tế của các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về tiêu chuẩn, hệ thống truy xuất nguồn gốc cho công chức, chuyên gia đáp ứng yêu cầu triển khai hoạt động truy xuất nguồn gốc tại các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Duy trì áp dụng và bổ sung tính năng phần mềm “Hệ thống truy xuất nguồn gốc tỉnh Bình Định” được kết nối với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá quốc gia.

- Tiếp tục hỗ trợ và duy trì hiệu lực, mở rộng phạm vi áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hoá tại các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đã được triển khai áp dụng trên phần mềm “Hệ thống truy xuất nguồn gốc tỉnh Bình Định”.

- Thông tin, tuyên truyền và đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức trong việc áp dụng và quản lý nhà nước về hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá đối với các cơ quan và tổ chức sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn tổ chức trên địa bàn tỉnh và rà soát 03 sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên và có tiềm năng phát triển để thúc đẩy, hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ về lĩnh vực hệ thống quản lý, thực hành nông nghiệp tốt - VietGAP, HACCP, ISO 22000, xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, nhãn hàng hóa, đăng ký và sử dụng mã số mã vạch, đăng ký và bảo hộ sở hữu công nghiệp, ứng dụng công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, chứng nhận sự phù hợp,... đảm bảo sản phẩm, hàng hoá lưu thông trên thị trường và nâng cao năng lực quản lý, sức cạnh tranh và tạo giá trị.

- Tổ chức hội thảo đánh giá kết quả Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 và định hướng nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030.

- Tham gia hội nghị, hội thảo và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá đối với công chức trong cơ quan nhà nước, cán bộ quản lý tại các tổ chức sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức hội thảo khoa học về đánh giá kết quả thực hiện của nhiệm vụ và Quy chế số 148/QC-SKHCN-SNNPTNT-SCT ngày 02/3/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Công Thương phối hợp đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ cho các sản phẩm OCOP phát triển thành hàng hóa với năng suất cao, chất lượng tốt được sản xuất ở quy mô lớn, phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

III. Nhiệm vụ 3:

1. Tên nhiệm vụ: Triển khai “Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định” năm 2025.

2. Mục tiêu:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cơ quan chức năng, các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã của tỉnh về tầm quan trọng của NSCL sản phẩm, hàng hóa cũng như việc áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng; đặc biệt là việc nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thu xu thế phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Khảo sát, lựa chọn và hướng dẫn, hỗ trợ ít nhất 02 tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã triển khai áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, năng suất xanh gắn với việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn chất

lượng và hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá phù hợp với nhu cầu và nguồn lực thực tế của đơn vị và địa phương.

- Vận động và hỗ trợ ít nhất 01 doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng quốc gia năm 2025.

- Tính toán chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) và năng suất lao động của tỉnh năm 2025, đồng thời ước tính kết quả chỉ số TFP giai đoạn 2021-2025, qua đó phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao tỉ lệ đóng góp của chỉ số TFP vào tăng trưởng GRDP của tỉnh trong những năm tiếp theo.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về hệ thống quản lý tiên tiến, các công cụ cải tiến năng suất chất lượng cho cán bộ, công chức, chuyên gia tư vấn, đánh giá, đáp ứng yêu cầu triển khai hoạt động tại các doanh nghiệp của tỉnh.

- Tổng kết việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 và xây dựng kế hoạch triển khai cho giai đoạn 2026-2030.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Kết quả tuyên truyền và làm việc tại tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã về hoạt động nâng cao NSCL và hồ sơ đánh giá, lựa chọn các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia xây dựng mô hình áp dụng.

- Phối hợp với đơn vị có chức năng tổ chức 02 lớp đào tạo, tập huấn về hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, các phương pháp năng suất xanh, dự kiến số lượng 50 học viên/lớp, thời gian: 02 ngày/lớp.

- Xây dựng 02 mô hình điểm áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, công cụ cải tiến NSCL, năng suất xanh hoặc áp dụng tích hợp các công cụ, hệ thống đang thực hiện. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã duy trì hoặc mở rộng phạm vi áp dụng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh góp phần nâng cao NSCL của tổ chức.

- Vận động ít nhất 01 doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng quốc gia và đề xuất ít nhất 01 doanh nghiệp đề nghị Hội đồng quốc gia trình Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ trao tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia trong năm 2025.

- Tính toán và báo cáo kết quả chỉ số TFP và tốc độ tăng năng suất lao động của tỉnh năm 2025 đảm bảo tính chính xác và khoa học.

- Công chức, chuyên gia tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về hệ thống tiên tiến, công cụ cải tiến NSCL, chuyên gia tư vấn và đánh giá tiêu chuẩn, hệ thống quản lý, năng suất chất lượng phục vụ cho việc hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Hội thảo tổng kết triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng và trình UBND ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2026-2030.

- Thông tin hoạt động năng suất chất lượng bằng bản tin được đăng tải trên trang điện tử Chi cục và ít nhất 01 bài báo đăng tải trên Bản tin Khoa học và Công nghệ của Sở KH&CN Bình Định.

IV. Nhiệm vụ 4:

1. Tên nhiệm vụ: Xây dựng nội dung và tổ chức tiết dạy STEM Robotics cho học sinh trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2025.

2. Mục tiêu:

- Củng cố và mở rộng chương trình STEM Robotics: Phát triển các bài giảng nâng cao về STEM Robotics, tập trung vào kỹ năng lắp ráp, vận hành robot và xây dựng các tài liệu hướng dẫn, kế hoạch giảng dạy phù hợp cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở. Các nội dung giảng dạy tiếp tục theo hướng thực hành, giúp học sinh hiểu và áp dụng kiến thức vào thực tế.

- Nâng cao năng lực giáo viên: Tăng cường phối hợp với phòng giáo dục và Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác đào tạo đội ngũ giáo viên. Xây dựng thêm các tài liệu hướng dẫn giúp giáo viên tự tin hơn trong việc triển khai giáo dục STEM Robotics, hỗ trợ học sinh tham gia vào các dự án và hoạt động trải nghiệm một cách hiệu quả.

- Tổ chức cuộc thi Robotics cấp tỉnh năm 2025: Thiết lập và tổ chức cuộc thi Robotics quy mô cấp tỉnh cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở, nhằm khơi dậy niềm đam mê khoa học, sáng tạo, giúp học sinh thực hành kỹ năng đã học. Cuộc thi sẽ là nơi giao lưu, học hỏi và phát triển kỹ năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề của học sinh trong lĩnh vực STEM Robotics.

- Đánh giá hiệu quả chương trình: Tiến hành thu thập phản hồi từ học sinh và giáo viên về chương trình STEM Robotics. Đánh giá tác động của chương trình đến kỹ năng tư duy, thái độ học tập và sự sáng tạo của học sinh, từ đó có cơ sở cải thiện và nâng cao chất lượng cho các năm tiếp theo.

3. Sản phẩm dự kiến:

- 33 tiết dạy về STEM Robotics tại các trường trên địa bàn tỉnh.

- 06 kế hoạch bài dạy cho học sinh trung học phổ thông theo hướng dẫn Bộ giáo dục và Đào tạo.

- 01 cuộc thi Robotics năm 2025.

- 01 Hội thảo STEM Robotics cho giáo viên.

V. Nhiệm vụ 5:

1. Tên nhiệm vụ: Chế tạo mới các mô hình trưng bày và nâng cấp mô hình khu khám phá ngoài trời phục vụ phổ biến khoa học tại Trung tâm khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo năm 2025.

2. Mục tiêu:

- Chế tạo và xây dựng mới các mô hình phục vụ phổ biến khoa học của Trung tâm.

- Nâng cấp và duy trì hoạt động của các mô hình khu khám phá khoa học ngoài trời tại Trung tâm.

- Xây dựng Đề án “Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ vũ trụ theo chiến lược phát triển khoa học công nghệ vũ trụ Việt Nam đến năm 2030 của Chính phủ”.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Chế tạo mới mô hình ống gió (Wind Tunnel).

- Xây dựng khu tương tác bốn mùa trong năm.

- Chế tạo mới mô hình Khám phá hệ mặt trời.

- Chế tạo mới mô hình One Pixel Moon (Nếu Mặt Trăng chỉ là một điểm ảnh)

- Nâng cấp và duy trì hoạt động của các mô hình khu khám phá khoa học ngoài trời tại Trung tâm : Trò chơi bập bênh, Máy huấn luyện phi hành gia, Cổng vũ trụ.

- Xây dựng Đề án “Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ vũ trụ theo chiến lược phát triển khoa học công nghệ vũ trụ Việt Nam đến năm 2030 của Chính phủ”.

VI. Nhiệm vụ 6:

1. Tên nhiệm vụ: Xây dựng chương trình truyền thông, tổ chức chương trình phổ biến khoa học, trải nghiệm khoa học dành cho học sinh và công chúng của Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo.

2. Mục tiêu:

- Nghiên cứu, triển khai các hoạt động và sản phẩm truyền thông mới nhằm bổ sung tư liệu quảng bá, nâng cao sự đa dạng về thương hiệu lẫn hình ảnh của Trung tâm, đặc biệt là vào các dịp đặc biệt trong năm.

- Triển khai các lớp học, hoạt động trải nghiệm có hướng dẫn về Thiên văn, Vật lý theo hình thức lưu động nhằm khơi gợi niềm đam mê khoa học của học sinh phổ thông đối với các lĩnh vực này trên địa bàn tỉnh Bình Định, từ đó thu hút thêm sự quan tâm và tìm hiểu về những hoạt động tương tự tại Trung tâm.

- Duy trì thực hiện chương trình phổ biến khoa học đến các điểm trường vùng sâu vùng xa, còn nhiều hạn chế về khoảng cách địa lý, trang thiết bị lẫn cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh, nhằm tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận thuận lợi và sâu rộng hơn về các mô hình, trò chơi gắn với những kiến thức khoa học quen thuộc trong đời sống.

- Nghiên cứu, phát triển các show khoa học về Vật lý, Hoá học để bổ sung nội dung lựa chọn và trải nghiệm cho công chúng trong các hoạt động phổ biến khoa học trong lẫn ngoài Trung tâm.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Khu vực trang trí theo chủ đề kèm video giới thiệu, ấn phẩm quảng bá và quà lưu niệm có thiết kế của Trung tâm.

- Các chương trình phổ biến khoa học, lớp học trải nghiệm theo các chủ đề, trong đó có chủ đề về Thiên văn học, đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tạo được sự hứng thú cho học sinh tham gia.

- Các Show khoa học về Vật lý, Hoá học, phù hợp với công chúng ở nhiều độ tuổi và thành phần tham gia trải nghiệm.

VII. Nhiệm vụ 7:

1. Tên nhiệm vụ: Xây dựng và hoàn thiện các chương trình phục vụ phổ biến khoa học, nghiên cứu và đào tạo trong lĩnh vực thiên văn học tại Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo năm 2025.

2. Mục tiêu:

- Xây dựng tài liệu kỹ thuật về hướng dẫn quan sát bầu trời và sử dụng một số thiết bị thiên văn chuyên dụng.

- Thực hiện nghiên cứu về đo trắc quang và đo phân cực các đối tượng thiên văn từ thiết bị tại Đài thiên văn.

- Bổ sung chương trình khoa học để nâng cao trải nghiệm cho du khách thông qua tổ chức các lớp học thiên văn cho học sinh.

- Phát triển nội dung khoa học cho các show trình bày tại Phòng chiếu hình vũ trụ thuộc Tòa nhà chính để phục vụ cho các chương trình về thiên văn.

- Tổ chức các hoạt động mang tính kết nối cộng đồng về thiên văn học – Tuần lễ thiên văn cộng đồng quốc tế.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Bộ tài liệu kỹ thuật hướng dẫn quan sát các đối tượng thiên văn theo các mùa trong năm, sử dụng thiết bị thiên văn phục vụ hướng dẫn cho du khách, có thể được nhân viên Trung tâm sử dụng trong chương trình phổ biến khoa học về thiên văn cho công chúng.

- Tổ chức các lớp học thiên văn cho học sinh phổ thông đảm bảo được yêu cầu về một lớp học STEM theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức Tuần lễ thiên văn cộng đồng quốc tế quy mô 1.000 người, đảm bảo các hoạt động đa dạng về chuyên môn, tương tác và trải nghiệm mới cho công chúng yêu thích thiên văn.

- Các báo cáo về kết quả thực hiện nghiên cứu thiên thể biến quang bằng phương pháp đo trắc quang, kết quả đo phân cực một số đối tượng thiên văn.

VIII. Nhiệm vụ 8:

1. Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định năm 2025.

2. Mục tiêu:

- Nâng cao năng lực cố vấn trong mạng lưới cố vấn khởi nghiệp của tỉnh.
- Tìm kiếm lực lượng nhà đầu tư tham gia vào mạng lưới nhà đầu tư của tỉnh.
- Cố vấn tăng tốc 03 doanh nghiệp khởi nghiệp.
- Hỗ trợ ươm tạo 15 ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên, thanh niên, phụ nữ, nông dân thuộc các Trường Đại học, Cao đẳng và Hội đoàn thể trên địa bàn tỉnh nhằm hoàn thiện sản phẩm, hoàn thiện mô hình kinh doanh cho các ý tưởng, đồng thời gia tăng kết nối các thành tố trong Hệ sinh thái khởi nghiệp.
- Hỗ trợ kết nối đầu tư và xúc tiến thương mại dành cho các startup tỉnh Bình Định năm 2025. Phân đấu có 02 dự án có nhu cầu về vốn được tiếp cận với nguồn vốn để phát triển.
- Tổ chức ngày hội khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Bình Định năm 2025 và tổng kết "Đề án Hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2025 (Đề án 3043)".

- Duy trì tổ chức các hoạt động kết nối hỗ trợ cho HST KN ĐMST của tỉnh; tham gia các sự kiện kết nối với mạng lưới KN ĐMST quốc gia, Vùng....

- Xây dựng dự thảo Đề án hình thành khu không gian hỗ trợ khởi nghiệp.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Đối thoại đầu năm giữa UBND tỉnh với doanh nghiệp khởi nghiệp, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp (30 người).
- Hỗ trợ ươm tạo 15 ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên, thanh niên, phụ nữ, nông dân thuộc các Trường Đại học, Cao đẳng và Hội đoàn thể trên địa bàn tỉnh.
- Đào tạo cố vấn khởi nghiệp cho tỉnh Bình Định năm 2024 (30 người).
- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm làm nhà đầu tư thiên thần sáng tạo cho doanh nhân (20 người).
- Cố vấn tăng tốc 03 doanh nghiệp khởi nghiệp.
- Chương trình kết nối đầu tư nâng tầm doanh nghiệp.
- Tổ chức ngày hội khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Bình Định năm 2025 và tổng kết "Đề án Hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2025 (Đề án 3043)" (200 lượt người).
- Đề xuất Đề án Hình thành khu không gian khởi nghiệp của tỉnh.
- Báo cáo tổng kết nhiệm vụ.

- 01 bài viết về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp tại tỉnh Bình Định đăng trên Bản tin khoa học và công nghệ.

IX. Nhiệm vụ 9:

1. Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đổi mới công nghệ và phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định.

2. Mục tiêu:

- Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đổi mới công nghệ và phát triển thị trường KH&CN tỉnh Bình Định theo mục tiêu của Chương trình đã phê duyệt, với các mục tiêu cụ thể như sau:

+ Hỗ trợ hình thành 01 doanh nghiệp KH&CN.

+ Hỗ trợ 01 doanh nghiệp thực hiện quảng bá sản phẩm, chuyển giao ứng dụng và đổi mới công nghệ (không sử dụng NSNN).

+ Hỗ trợ 03 cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ KH&CN.

- Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và đổi mới công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025.

- Tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các giao dịch công nghệ, thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, kết nối nguồn lực trong thị trường công nghệ và các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo quốc gia.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Hỗ trợ 01 doanh nghiệp thực hiện hồ sơ, thủ tục chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.

- Hỗ trợ 01 doanh nghiệp thực hiện quảng bá sản phẩm, chuyển giao ứng dụng và đổi mới công nghệ.

- Hỗ trợ 03 cán bộ tham gia lớp tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ KH&CN.

- Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và đổi mới công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

- Hỗ trợ thương mại hóa được ít nhất 02 sản phẩm sáng tạo, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Duy trì sàn giao dịch công nghệ online của tỉnh Bình Định.

- Phối hợp với Trung tâm khám phá khoa học và đổi mới sáng tạo tổ chức sự kiện Kết nối cung - cầu công nghệ.

- Xây dựng báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ Giai đoạn 2021 – 2025.

- Xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2026 – 2030.

X. Nhiệm vụ 10:

1. Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Mục tiêu:

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức của các cá nhân, tổ chức, viện nghiên cứu/trường đại học và doanh nghiệp về tạo lập, quản lý, khai thác phát triển và bảo vệ tài sản trí tuệ cho 100 người.

- Hàng năm, lựa chọn, tư vấn và hỗ trợ cho 02 tổ chức đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp ra nước ngoài.

- Lựa chọn hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý, phát triển, quảng bá và thương mại cho 02 sản phẩm đặc trưng đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Hỗ trợ đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho ít nhất 02 sản phẩm sáng tạo, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có ý nghĩa thực tiễn đối với tỉnh, có khả năng thương mại hóa.

- Hội thảo tổng kết kết quả thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Tập huấn, tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức của các cá nhân, tổ chức, viện nghiên cứu/trường đại học và doanh nghiệp về tạo lập, quản lý, khai thác phát triển và bảo vệ tài sản trí tuệ cho 100 người.

- Tư vấn và hỗ trợ cho 02 tổ chức đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp ra nước ngoài.

- Lựa chọn hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý, phát triển, quảng bá và thương mại cho 02 sản phẩm đặc trưng đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Hỗ trợ đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho ít nhất 01 sản phẩm sáng tạo, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có ý nghĩa thực tiễn đối với tỉnh, có khả năng thương mại hóa.

- Hội thảo tổng kết kết quả thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

XI. Nhiệm vụ 11:

1. Tên nhiệm vụ: Triển khai xây dựng bổ sung năng lực cho phòng thí nghiệm công nghệ sinh học phục vụ kiểm soát chỉ tiêu sinh học lĩnh vực thủy sản đạt tiêu chuẩn TCVN ISO 17025:2017.

2. Mục tiêu:

Hoàn thiện năng lực để đạt TCVN ISO/IEC 17025:2017 cho phòng thí nghiệm Công nghệ sinh học phục vụ kiểm soát mở rộng chỉ tiêu sinh học lĩnh vực thủy sản.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Báo cáo về kết quả tham gia thực hiện hoạt động ngoại kiểm/tham gia đánh giá liên phòng. Đáp ứng yêu cầu cho việc đăng ký đánh giá công nhận TCVN ISO/IEC 17025:2017.

- Đào tạo thành thạo cho 5 nhân viên phòng thí nghiệm Công nghệ sinh học về năng lực thử nghiệm trong kiểm soát 02 chỉ tiêu sinh học lĩnh vực thủy sản.

- PTN được cấp chứng nhận bổ sung đạt TCVN ISO/IEC 17025:2017.

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tính khoa học, thể hiện đầy đủ các nội dung theo thuyết minh nhiệm vụ được phê duyệt về số lượng và chất lượng.

XII. Nhiệm vụ 12:

1. Tên nhiệm vụ: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và bảo tồn, lưu giữ một số nguồn gen thực vật và vi sinh vật.

2. Mục tiêu:

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu các nguồn gen có ứng dụng cao trong việc phát triển nông nghiệp, y dược và bảo vệ môi trường.

- Thu thập, nhập nội, lưu giữ, bảo tồn quỹ gen của tỉnh; Đánh giá, khai thác có hiệu quả và phát triển bền vững nguồn gen có giá trị ứng dụng trong nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp, y – dược, văn hóa và bảo vệ môi trường.

- Bảo tồn và lưu giữ nguồn gen nhằm để chủ động nguồn giống phục vụ công tác nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ và xây dựng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Bảo tồn, lưu giữ nguồn gen thực vật và vi sinh vật là bảo vệ tài nguyên di truyền nhằm cung cấp nguồn nguyên liệu phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, cải tạo giống, đảm bảo duy trì được sự đa dạng sinh học và những tiền đề cần thiết về tài nguyên sinh học cho sự phát triển bền vững nền nông nghiệp hiện tại cũng như trong tương lai.

- Có được nguồn cơ sở dữ liệu về giống phục vụ nghiên cứu và bảo tồn tại tỉnh Bình Định.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu nguồn gen đang được bảo tồn.

- Bộ phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu nguồn gen.

- Duy trì số lượng giống thực vật bằng phương pháp nuôi cấy mô (dự kiến 4 đối tượng).

- Duy trì số lượng chủng giống Vi sinh vật có giá trị (dự kiến 3 đối tượng).

- Duy trì giống nấm ăn và nấm dược liệu có giá trị (dự kiến 4 đối tượng).

- Phân loại đến loài của một số đối tượng bảo tồn bằng giải trình tự gen ITS/16S/28S.

- Thông tin truyền thông kết quả nghiên cứu.

XIII. Nhiệm vụ 13:

1. Tên nhiệm vụ: Ứng dụng Công nghệ sinh học sản xuất thực phẩm chức năng từ nguồn nguyên liệu lợi khuẩn *Bacillus subtilis*.

2. Mục tiêu:

Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm thực phẩm chức năng từ nguồn nguyên liệu lợi khuẩn *Bacillus subtilis*.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Quy trình sản xuất sản phẩm thực phẩm chức năng từ nguyên liệu *Bacillus subtilis*.
- Sản phẩm thực phẩm chức năng từ *Bacillus subtilis*.
- Thông tin truyền thông kết quả nghiên cứu đến người dân.

XIV. Nhiệm vụ 14:

1. Tên nhiệm vụ: Nhiệm vụ hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm công bố hợp chuẩn cho các doanh nghiệp và xây dựng một tổ chức đánh giá sự phù hợp năm 2025 .

2. Mục tiêu:

- Hỗ trợ 01 DN có sản phẩm OCOP xây dựng, áp dụng HTQLCL ISO 22000 hoặc HACCP.
- Hỗ trợ 01 DN có sản phẩm công bố hợp chuẩn dựa trên hệ thống quản lý được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý.
- Hỗ trợ 01 tổ chức xây dựng năng lực hoạt động chứng nhận hệ thống và chứng nhận sản phẩm.
- Hệ thống quản lý của Trung tâm đạt chứng nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17021-1:2015 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17021-1:2015 Đánh giá sự phù hợp - yêu cầu đối với tổ chức đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý - phần 1: các yêu cầu.

3. Sản phẩm dự kiến:

- 01 DN có sản phẩm OCOP xây dựng, áp dụng HTQLCL ISO 22000/HACCP.
- 01 DN có sản phẩm công bố hợp chuẩn dựa trên hệ thống quản lý được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý.
- Hệ thống quản lý của Trung tâm đạt chứng nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17021-1:2015 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17021-1:2015 Đánh giá sự phù hợp - yêu cầu đối với tổ chức đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý - phần 1: các yêu cầu.

- 07 lượt VC&NLĐ tham gia các khóa đào tạo về HACCP, Chuyên gia đánh giá HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

XV. Nhiệm vụ 15:

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu số hoá dữ liệu và xây dựng phần mềm Quản lý Phòng Thí nghiệm Hoá sinh tại Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng.

2. Mục tiêu:

- Đáp ứng Yêu cầu chung về năng lực của phòng thử nghiệm (Hệ thống quản lý ISO/IEC 17025 : 2017).

- Giảm thời gian cũng như chi phí trong hoạt động phân tích mẫu.

- Sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn nhân lực; xây dựng đội ngũ thử nghiệm viên chuyên nghiệp.

- Nâng cao hơn nữa sự hài lòng của khách hàng và uy tín của Trung tâm.

3. Sản phẩm dự kiến:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu và số hóa các dữ liệu:

+ Giá thành và chỉ tiêu thử nghiệm theo yêu cầu quy chuẩn kỹ thuật.

+ Vật tư, mẫu chuẩn và hệ thống trang thiết bị chính của Phòng Thí nghiệm.

+ Dữ liệu nhà thầu phụ, khách hàng.

- Xây dựng và áp dụng thành công phần mềm Quản lý Phòng Thí nghiệm Hoá sinh đáp ứng các yêu cầu sau:

*** Quản lý:**

+ Quản lý nhân sự, theo dõi lịch làm việc từng cá nhân, khối lượng công việc được giao cũng như hoàn thành của từng cá nhân.

+ Quản lý xuất nhập kho và tồn kho của thiết bị, hóa chất, vật tư tiêu hao; đặc biệt cảnh báo thiết bị đến kỳ hiệu chuẩn cũng như hóa chất hết hạn sử dụng.

+ Quản lý khách hàng.

+ Quản lý hợp đồng theo khách hàng.

+ Quản lý thầu phụ.

+ Quản lý giao nhận mẫu.

+ Quản lý kho: Hóa chất, thiết bị xuất nhập kho, tồn kho, cảnh báo hóa chất hết hạn sử dụng, thiết bị đến kỳ hiệu chuẩn.

+ Cập nhật và theo dõi tình trạng mẫu.

+ Cập nhật thông tin phòng thử nghiệm: Phương pháp phân tích, hiện trạng thiết bị (ngày hiệu chuẩn), hóa chất - vật tư, dụng cụ lấy mẫu - phân tích.

+ Quản lý số phiếu kết.

- + Phân quyền người dùng.
- + Phê duyệt kết quả trực tuyến.
- * *Chuyên sâu về kỹ thuật trong phòng thí nghiệm:*
- + Tự động mã hóa mẫu phân tích, thử nghiệm theo yêu cầu quản lý.
- + Tự động áp quy chuẩn/tiêu chuẩn cho phép theo loại mẫu.
- + Tự động nhận mẫu bằng barcode.
- + QR code để tạo tin tưởng cho khách hàng có thể kiểm tra kết quả đó là duy nhất.
- + Cảnh báo kết quả phân tích của từng chỉ tiêu ngoài giới hạn của phương pháp thử và quy chuẩn/tiêu chuẩn áp dụng.
- + Áp công thức tính toán cho từng chỉ tiêu. Chỉ cần nhập kết quả thô, phần mềm tự động tính toán kết quả cuối cùng và làm tròn sau dấu phẩy theo quy định.
- + Tạo biên bản thử nghiệm dạng điện tử để cán bộ phân tích cũng như cán bộ QA/QC dễ dàng phê duyệt kết quả.
- + Tạo tem mã vạch nhờ đó khâu nhận mẫu có thể dùng máy quét mã vạch để thao tác nhanh hơn.

+ Tạo mẽ thử nghiệm, phân tích để thuận tiện cho cán bộ QA/QC quản lý và cá nhân phân tích. Ngoài ra có thể lưu trữ file scan của hồ sơ gốc theo các mẽ.

* *Xuất file, in ấn biểu mẫu:*

- + Tự động in báo giá quan trắc, thử nghiệm, hợp đồng, thanh lý hợp đồng.
- + Tự động in phiếu yêu cầu thử nghiệm theo biểu mẫu.
- + Phiếu kết quả, phiếu yêu cầu thử nghiệm, biên bản quan trắc.
- Tập huấn vận hành, quản lý phần mềm: 15 VC&NLD vận hành, sử dụng và quản lý thành thạo phần mềm.

XVI. Phương thức, hồ sơ:

1. Phương thức: tuyển chọn tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

2. Hồ sơ tham gia tuyển chọn xây dựng theo mẫu:

- Đơn đăng ký chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh.
- Thuyết minh.
- Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh.
- Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên chính, thư ký khoa học.
- Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài.

- Giấy xác nhận phối hợp nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (nếu có).
 - Số lượng hồ sơ: **10 bộ**
- (Các Biểu mẫu trên, đơn vị liên hệ với phòng Quản lý khoa học cung cấp)*

XVII. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ:

1. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Phòng Quản lý khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định, số 208 Diên Hồng, phường Ngô Mây, TP. Quy Nhơn, Bình Định.
2. Thời hạn nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến **17h00 ngày 28/02/2025**.

Nơi nhận:

- Các Tổ chức KH&CN trong và ngoài tỉnh;
- Trung tâm TT-UD (đăng trên website của Sở);
- Lưu: VT, KH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Hà